

QUAN TÂM PHÁT TRIỂN THỂ DỤC THỂ THAO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Trương Anh Tuấn⁽¹⁾

Hiểu một cách chung nhất, người khuyết tật (NKT) là những người có những khiếm khuyết lâu dài về thể chất, trí tuệ, thần kinh hoặc giác quan, vì vậy họ gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống, trong lao động và trong các mối quan hệ xã hội.

Chăm lo, giúp đỡ NKT là mối quan tâm của bất cứ quốc gia nào trên thế giới, bởi họ là một bộ phận của cộng đồng xã hội. Tháng 3 năm 2007, Liên hợp quốc đã có Nghị quyết về Công ước quốc tế về Quyền của NKT. Mục đích của Công ước này là thúc đẩy, bảo hộ và đảm bảo NKT được hưởng thụ một cách đầy đủ và bình đẳng quyền con người và các quyền tự do cơ bản và nâng cao sự tôn trọng nhân phẩm vốn có của NKT.

Trong các quyền được công nhận và được bảo vệ như những người bình thường, Điều 30 của Công ước quốc tế về Quyền của NKT khẳng định, NKT có quyền được tham gia trong lĩnh vực văn hóa, giải trí, thể dục thể thao (TDTT). Điểm 5 của Điều 30 quy định: *Nhằm hỗ trợ người khuyết tật tham gia vào các hoạt động thể thao, giải trí, trên cơ sở bình đẳng như những người khác, các Quốc gia thành viên của Công ước này cam kết thực hiện các biện pháp phù hợp nhằm:*

(a) *Khuyến khích và thúc đẩy sự tham gia một cách đầy đủ nhất của người khuyết tật trong các hoạt động thể thao hòa nhập ở tất cả các cấp;*

(b) *Đảm bảo rằng người khuyết tật có cơ hội tổ chức, phát triển và tham gia vào các hoạt động giải trí và thể thao cụ thể dành cho người khuyết tật và để đạt được mục tiêu này khuyến khích việc cung cấp các hướng dẫn, đào tạo và nguồn lực phù hợp, trên cơ sở bình đẳng như những người khác;*

(c) *Đảm bảo rằng người khuyết tật tiếp cận được đối với các địa điểm du lịch, thể thao và giải trí;*

Do nhiều lý do khác nhau, đặc biệt là do hậu quả của cuộc chiến tranh giải phóng đất nước,

giành độc lập cho dân tộc nên nước ta có một số lượng lớn NKT. Theo ước tính của tổ chức Y tế thế giới (WHO), NKT Việt Nam chiếm khoảng 10% dân số, tương đương 8,6 triệu người, trong đó khoảng 2 triệu là trẻ em. Tỷ lệ khuyết tật trên dân số dự kiến sẽ còn tiếp tục tăng lên do những nguyên nhân xuất phát từ ảnh hưởng hệ quả của quá trình phát triển xã hội, tai nạn, ô nhiễm môi trường và do bom mìn còn sót lại sau chiến tranh...

Những năm qua, Đảng, Nhà nước và nhiều tổ chức xã hội, cá nhân trong nước và nước ngoài đã có nhiều chương trình hành động chăm lo, hỗ trợ và giúp đỡ NKT về giáo dục, việc làm, khám, chữa bệnh; tạo điều kiện để NKT tham gia hoạt động TDTT nhằm củng cố, nâng cao sức khỏe và hòa nhập cộng đồng.

Về TDTT NKT, Luật thể dục, thể thao nước ta quy định: *“Nhà nước tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia hoạt động thể dục, thể thao nhằm nâng cao sức khỏe, hòa nhập cộng đồng; bảo đảm cơ sở vật chất và chế độ, chính sách cho vận động viên thể thao khuyết tật tập luyện và thi đấu các giải thể thao quốc gia, quốc tế.”* (Điều 1, Điều 14). Đây là cơ sở pháp lý quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển TDTT nói chung và thể thao NKT nói riêng.

Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 1 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020*, tiếp tục nhấn mạnh: *“quan tâm phát triển phong trào thể dục, thể thao người cao tuổi, người khuyết tật và người lao động tại các khu công nghiệp”*.

Hiện nay, phong trào tập luyện TDTT của NKT nước ta đã có bước phát triển đáng khích lệ. Nhiều tỉnh, thành phố có câu lạc bộ TDTT NKT để tổ chức và hướng dẫn NKT tập luyện. Nước ta đã có Hiệp hội thể thao người khuyết tật, năm 2008 đổi tên là Hiệp hội Paralympic Việt Nam đại diện cho Việt Nam tham gia các

⁽¹⁾ TS. Trường Đại học TDTT Bắc Ninh



Hơn 50 người khuyết tật đã tham gia hoạt động “OI RUN: Chạy cùng Người khuyết tật” diễn ra tại khu vực Phú Mỹ Hưng, Quận 7 vào ngày 17/1/2021

tổ chức thể thao NKT quốc tế và đã tổ chức thành công các đại hội thể thao NKT quốc gia và quốc tế. Thể thao NKT nước ta đã tham gia các hoạt động thi đấu thể thao tại nhiều giải thể thao quốc tế và giành được những thành tích đáng khích lệ, có sức động viên rất lớn đối với NKT nước ta. TDTT đã giúp họ có sức khỏe, tìm thấy niềm vui, tự tin vượt qua các rào cản của bản thân, của xã hội để hòa nhập cộng đồng khẳng định mình trong đời sống, trong lao động và hoạt động xã hội.

Tuy nhiên bên cạnh những thành tích đạt được nói trên, TDTT NKT nước ta còn có những hạn chế cần được khắc phục.

Một là, Phong trào tập luyện TDTT của NKT nhìn chung mới chỉ thu hút được một bộ phận nhỏ NKT ở thành phố, thị xã. Số đông NKT sống ở nông thôn, ở khu vực nghèo chưa được tuyên truyền, hướng dẫn và chưa có điều kiện tập luyện. Nước ta chưa có một chiến lược hay một chương trình phát triển TDTT tới tất cả các đối tượng khuyết tật, nhất là trẻ em và phụ nữ khuyết tật trong cả nước. Như vậy chưa phát huy được giá trị nhân văn của TDTT tới số đông NKT.

Hai là, Việc luyện tập NKT của NKT hiện nay tại đa số các câu lạc bộ đều hướng vào các nội dung thi đấu thể thao. Đặc biệt, có một vài câu lạc bộ chủ yếu tập trung vào công tác huấn luyện nhằm nâng cao thành tích, có thể nói, gần giống như lĩnh vực thể thao thành tích cao.

Chúng tôi không phủ nhận xu hướng này, song cũng cần phải nêu lên một số ý kiến thảo luận sau đây.

Trước hết, mục đích của TDTT NKT là củng cố sức khỏe và nâng cao thể lực, cụ thể là giữ gìn và ổn định các bộ phận, chức năng khiếm khuyết, nâng cao thể lực và năng lực hoạt động của các bộ phận và chức năng khác; hoạt động TDTT đối với đối tượng này nhằm hướng dẫn về phương pháp tập luyện, phương pháp chăm sóc, vệ sinh, củng cố và nâng cao sức khỏe; tạo cho người tập có niềm vui về sức khỏe, tăng cường các mối quan hệ xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống tinh thần; giúp họ có sức lao động để ổn định cuộc sống. Thi đấu thể thao đối với NKT chỉ là hoạt động giao lưu văn hóa thể chất, tăng niềm vui. Cần tránh khuynh hướng coi thi đấu thể thao của NKT như thi đấu của thể thao thành tích cao, tất cả vì thành tích.

Chúng ta đều biết rằng thể thao thành tích cao là lĩnh vực dành riêng cho thanh thiếu niên có năng khiếu và tài năng thể thao. Mục đích của thể thao là luôn vươn tới các thành tích thể thao ngày càng cao. Con đường của thể thao thành tích cao ngày càng khó khăn và gian khổ. Phương pháp cơ bản và quan trọng nhất của thể thao là phải làm cho vận động viên có thể chịu đựng các lượng vận động ngày càng cao và càng mang tính chuyên biệt. Điều đó không thể phù hợp với NKT, vốn đã “khiếm khuyết” và có sức khỏe không bằng người bình thường.

Hai là, hướng dẫn và huấn luyện thể thao cho NKT, bên cạnh những hiểu biết sâu về lý luận và phương pháp TDDT đòi hỏi phải có hiểu biết và kỹ năng chăm sóc NKT, đặc biệt cần phải có sự theo dõi và giúp đỡ của bác sỹ chuyên khoa. Ở nước ta còn rất ít huấn luyện viên được đào tạo về hướng dẫn và huấn luyện thể thao cho NKT, rất ít câu lạc bộ TDDT NKT được sự hỗ trợ, giúp đỡ thường xuyên của bác sỹ chuyên khoa. Hơn nữa, chúng ta chưa có các công trình nghiên cứu, theo dõi sức khỏe của những vận động viên thể thao khuyết tật một cách hệ thống và khoa học, nhất là sau khi họ đã kết thúc hoạt động thi đấu. Do đó chưa thể đánh giá được đầy đủ và lâu dài về những ảnh hưởng tốt và những tác động xấu của thi đấu thể thao đối với sức khỏe của vận động viên khuyết tật.

Ba là, Hiện nay Ngành TDDT còn chưa động viên và phát huy được tiềm năng của xã hội tham gia giúp đỡ, hỗ trợ cho TDDT NKT như các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong nước và nước ngoài, các nhà hảo tâm...; chưa huy động được tiềm năng của các trường đại học TDDT, các trường đại học sư phạm TDDT tham gia nghiên cứu và hướng dẫn tập luyện cho NKT đặc biệt là trẻ em khuyết tật.

Để góp phần khắc phục những khó khăn, hạn chế nêu trên, chúng tôi đề nghị: ***Cần xây dựng một một chương trình dài hạn phát triển thể dục thể thao người khuyết tật***, trong đó cần chú trọng một số giải pháp sau:

- Tăng cường công tác thông tin, giáo dục truyền thông để các cấp ủy Đảng, chính quyền, các đoàn thể xã hội và nhân dân có nhận thức đúng đắn về mục đích và ý nghĩa nhân văn của TDDT NKT, đồng thời nhận thức rõ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; động viên nhân dân và xã hội tích cực ủng hộ, giúp đỡ hoạt động TDDT của NKT.

- Chú trọng, phổ biến, giáo dục nâng hiểu biết và kỹ năng cho NKT về nội dung và phương pháp tập luyện, phương pháp vệ sinh, tự chăm sóc sức khỏe để họ chủ động, tự giác tập luyện và chăm lo sức khỏe cho bản thân.

- Phát triển phong trào tập luyện TDDT trong đối tượng NKT. Thu hút mọi đối tượng NKT, đặc biệt là trẻ em và phụ nữ tham gia tập luyện

với nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm thương tật. Có thể nêu lên một số ví dụ về nội dung như: Các bài tập thể dục tay không, chú ý phát triển thể lực, các năng lực phối hợp vận động và thời gian vận động; các loại bài tập thể dục dưỡng sinh như: Quyền dưỡng sinh, khí công, Yoga...; các bài tập phát triển thể lực khắc phục trọng lượng cơ thể, hoặc trọng lượng của dụng cụ như các bài tập với tạ tay và máy tập chuyên dụng; các trò chơi vận động và một số môn thể thao như: Boi, các môn bóng, các môn chạy, bật nhảy, ném...

- Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, trước hết về nội dung và phương pháp tập luyện, chăm sóc sức khỏe cho NKT.

- Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ hướng dẫn viên, huấn luyện viên đủ kiến thức và năng lực hoạt động trong lĩnh vực TDDT NKT.

- Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa TDDT để thu hút tiềm năng và nguồn lực xã hội tham gia phát triển TDDT NKT. Quan tâm phát triển các câu lạc bộ TDDT NKT.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương (2013), *Nghị quyết 08-NQ/TU, ngày 1 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển về thể dục, thể thao đến năm 2020*, Nxb TDDT.

2. Công ước về Quyền của người khuyết tật (Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua ngày 13/3/2007), <https://thuvienphapluat.vn/>.

3. Cơ sở dữ liệu về người khuyết tật, Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi Việt Nam (ASVHO), <http://asvho.vn>.

3. Luật Thể dục, thể thao (2007), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO**4. Trương Quốc Uyên**

Bác Hồ với phong trào “Khỏe vì nước” ở Chiến khu Việt Bắc trong thời kỳ dân tộc ta tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược

7. Trương Anh Tuấn

Quan tâm phát triển Thể dục thể thao Người khuyết tật

BÀI BÁO KHOA HỌC**10. Đặng Văn Dũng**

Dự báo tác động của sự phát triển, hoàn thiện hạ tầng và các dịch vụ đến khả năng tham gia thể dục thể thao của người khuyết tật ở các trung tâm văn hóa đô thị đến 2030

13. Mai Thị Bích Ngọc; Trần Trung Khánh; Dương Văn Phương

Nhận thức, đánh giá của người dân khu vực miền núi về hoạt động thể dục thể thao Quần chúng

18. Nguyễn Hoàng Minh Thuận; Nguyễn Anh Trí; Nguyễn Thị Kim Phượng

Thực trạng nhu cầu và sự hài lòng của người tham gia tại giải Marathon quốc tế Đà Lạt Ultra Trail

25. Nguyễn Thành Long

Nguyên nhân những sai lầm thường mắc trong giảng dạy kỹ thuật nhảy xa ưỡn thân cho sinh viên chuyên ngành Điền kinh Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

30. Lê Thị Uyên Phương; Nguyễn Lê Nghĩa

Lựa chọn bài tập Vũ đạo thể thao giải trí (Breakin) nâng cao thể lực cho nam sinh viên năm 2 Đại học Huế trong chương trình chính khóa tự chọn

34. Nguyễn Thị Thu Quyết; Phạm Tuấn Dũng; Nguyễn Tất Dũng

Xác định nguyên nhân hạn chế mức độ đáp ứng việc làm của cử nhân Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

42. Nguyễn Văn Phúc; Nguyễn Văn Cường

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành trinh sát đặc nhiệm, Trường Sĩ quan Lục quân 1

48. Vũ Chung Thủy; Phạm Đức Viễn

Thực trạng hiệu quả nội dung chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

53. Lê Trí Trường; Đinh Quang Ngọc; Nguyễn Ngọc Sự

Đánh giá chương trình đào tạo vận động viên Cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam thông qua các chỉ số, thông số về đào tạo và hoạt động thi đấu

58. Lê Anh Dũng; Hồ Đăng Quốc Hùng; Trần Thị Thùy Linh

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực ở vị trí tiền đạo cho vận động viên Bóng đá nam U17 Việt Nam

63. Nguyễn Ngọc Tuấn; Trần Trung; Nguyễn Thị Lan Anh

Đặc điểm hình thái và cấu trúc thành phần cơ thể học sinh lứa tuổi 7 – 8, Trường Tiểu học Đình Bảng 1, Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

67. Đỗ Văn Thật

Thực trạng hình thái và chức năng của nam học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I thời điểm nhập trường

TIN TỨC - SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT**71. Vũ Trọng Lợi**

Du lịch với thể thao và Yoga

75. Nhật Minh; Dương Thái Bình

Khung trình độ Quốc gia Việt Nam đối với các trình độ Thạc sĩ và Tiến sĩ

78. Trương Thị Hồng Tuyên

Bài tập nâng cao thể lực với bóng

80. Thẻ lệ viết và gửi bài.

THEORY AND PRACTICE OF SPORTS

4. Truong Quoc Uyen

Uncle Ho with the movement "Stay strong for the country" in the Viet Bac War Zone during the French colonial invasion defending periods

7. Truong Anh Tuan

Paying attention to the development of sports and physical training for People with Disabilities

ARTICLES

10. Dang Van Dung

Forecast the impact of the development and improvement of infrastructure and services on the ability of people with disabilities (PWDs)' participation in physical training and sports in urban centers by 2030

13. Mai Thi Bich Ngoc; Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong

Awareness and assessment of people living in mountainous areas about public sports activities

18. Nguyen Hoang Minh Thuan; Nguyen Anh Tri; Nguyen Thi Kim Phuong

Current status of requirements and satisfaction of participants at the Da Lat Ultra Trail International Marathon Race

25. Nguyen Thanh Long

Causes of regular mistakes in teaching the hang style technique of long jumping for athlete-majoring students at Bacninh sports university

30. Le Thi Uyen Phuong; Nguyen Le Nghia

Choosing the recreational sport dance exercise "Breakin" to improve fitness for junior male students at Hue University in the elective course program

34. Nguyen Thi Thu Quyet; Pham Tuan Dung; Nguyen Tat Dung

Determining the causes that limit the job's requirement satisfaction level of bachelor's degree owner in Physical Education major at Bac Ninh Sports University

42. Nguyen Van Phuc; Nguyen Van Cuong

Actual situation of fitness development for Military-dividing-level Army staff commanding officers majoring in Special Police at Army Officer School 1

48. Vu Chung Thuy; Pham Duc Vien

Actual situation of content effectiveness in Physical Education Bachelor's training program at Tay Bac University

53. Le Tri Truong, Dinh Quang Ngoc, Nguyen Ngoc Su

Evaluating the volleyball training program for high-level athletes in Vietnam through indicators and parameters in training and competition

58. Lê Anh Dũng; Ho Dang Quoc Hung; Tran Thi Thuy Linh

Developing standards for assessing performance proficiency in the striker position for Vietnam U17 men's football players

63. Nguyen Ngoc Tuan; Tran Trung; Nguyen Thi Lan Anh

Morphological characteristics and body composition structure of students aged 7 - 8 at the Dinh Bang 1 Primary School, Tu Son town, Bac Ninh province

67. Do Van That

Current morphological and functional state of male students of People's Police College I at the time of admission

NEWS - EVENTS AND PEOPLE

71. Vu Trong Loi

Tourism associated with sports and yoga

75. Nhat Minh; Duong Thai Binh

Vietnam National Qualifications Framework for Master and Doctor degrees

78. Truong Thi Hong Tuyen

Strength training exercises with the ball

80. Rules of writing and posting.